

Số: /2025/NQ-HĐND

Thái Nguyên, ngày tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật
trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13;

Căn cứ Luật Thú y số 79/2015/QH13;

Căn cứ Luật Thủy sản số 18/2017/QH14;

Căn cứ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14;

Căn cứ Luật Chăn nuôi số 32/2018/QH14;

Căn cứ Nghị định số 116/2025/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật;

Căn cứ Thông tư số 35/VBHN-BNNMT ngày 11 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn;

Căn cứ Thông tư số 39/VBHN-BNNMT ngày 11 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản;

Xét Tờ trình số 240/TTr-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; Báo cáo thẩm tra của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo số 250/BC-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên giải trình, làm rõ một số nội dung thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp thứ chín, Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XIV, nhiệm kỳ 2021 - 2026; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Nghị quyết này quy định về mức hỗ trợ đối với cơ sở sản xuất có động vật, sản phẩm động vật buộc phải tiêu hủy do dịch bệnh động vật thuộc Danh mục bệnh động vật phải công bố dịch hoặc Danh mục bệnh truyền lây giữa động vật và người hoặc bệnh do tác nhân gây bệnh truyền nhiễm mới xuất hiện trên lãnh thổ Việt Nam được xác định theo quy định của pháp luật; hỗ trợ người tham gia khắc phục dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

b) Việc hỗ trợ khắc phục dịch bệnh theo Nghị quyết này chỉ thực hiện đối với cơ sở sản xuất đảm bảo các điều kiện về hoạt động chăn nuôi, thú y, nuôi trồng thủy sản theo quy định của pháp luật;

c) Các nội dung không quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo quy định tại Nghị định số 116/2025/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật và các văn bản liên quan;

d) Trong cùng một thời gian, cùng nội dung mà có nhiều chính sách hỗ trợ khác nhau, thì đối tượng thụ hưởng chỉ được áp dụng một chính sách cao nhất.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ sở sản xuất là cá nhân, hộ gia đình, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, các cơ quan, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân (không bao gồm các doanh nghiệp thuộc lực lượng vũ trang), các doanh nghiệp nhỏ và vừa có hoạt động chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

b) Người tham gia khắc phục dịch bệnh động vật là người trực tiếp tham gia nhiệm vụ phòng, chống một hoặc một số bệnh động vật theo phân công, huy động của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền trên cơ sở tính chất, quy mô dịch bệnh để thực hiện một hoặc nhiều hoạt động: Thống kê; xác nhận thiệt hại do dịch bệnh động vật; xử lý ổ dịch; lấy mẫu; mổ khám, chẩn đoán, xét nghiệm bệnh động vật; điều tra, xác minh dịch bệnh động vật; bắt, giữ, vận chuyển, tiêu hủy động vật, sản phẩm động vật; tiêm phòng, vệ sinh, tiêu độc, khử trùng để phòng, chống dịch bệnh động vật; trực tổ, chốt, trạm để kiểm soát dịch bệnh động vật.

Điều 2. Mức hỗ trợ đối với cơ sở sản xuất

1. Đối với cơ sở sản xuất động vật trên cạn

- a) Trâu, bò, ngựa, dê: 50.000 đồng/kg hơi;
- b) Cừu, hươu sao: 55.000 đồng/kg hơi;
- c) Lợn: 40.000 đồng/kg hơi;
- d) Gà, vịt, ngan, ngỗng, bồ câu: 35.000 đồng/kg hơi;
- đ) Chim cú: 20.000 đồng/kg hơi;
- e) Đà điểu: 50.000 đồng/kg hơi;
- g) Trứng gia cầm (gà, vịt, ngan, ngỗng, bồ câu, chim cú, đà điểu): 20.000 đồng/kg.

2. Đối với cơ sở sản xuất động vật thủy sản

- a) Cá giống (cá truyền thống, cá rô phi, cá nước lạnh): 10.000 đồng/kg;
- b) Diện tích nuôi cá truyền thống, các loài cá bản địa: 10.000.000 đồng/ha;
- c) Diện tích nuôi cá rô phi thâm canh: 30.000.000 đồng/ha;

d) Cá nước lạnh (tầm, hồi) nuôi thâm canh: 20.000 đồng/kg;

đ) Thủy sản nước ngọt nuôi lồng, bè: 5.000 đồng/kg.

Điều 3. Mức hỗ trợ đối với người tham gia khắc phục dịch bệnh động vật

1. Người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước, trong thời gian được huy động tham gia phòng, chống dịch bệnh động vật được hỗ trợ: 400.000 đồng/người/ngày đối với ngày làm việc; 500.000 đồng/người/ngày đối với ngày nghỉ, ngày lễ, tết.

2. Người hưởng lương từ ngân sách nhà nước, trong thời gian được phân công, huy động tham gia phòng, chống dịch bệnh động vật được hỗ trợ: 150.000 đồng/người/ngày đối với ngày làm việc; 300.000 đồng/người/ngày đối với ngày nghỉ, ngày lễ, tết.

Điều 4. Mức hỗ trợ đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa

Mức hỗ trợ đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa đang hoạt động chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản thực hiện theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết này, tối đa 1,5 tỷ đồng (một tỷ năm trăm triệu đồng)/doanh nghiệp; đồng thời đảm bảo nguyên tắc hỗ trợ theo quy định tại Điều 5 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14 và các văn bản pháp luật có liên quan theo quy định hiện hành.

Điều 5. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện được đảm bảo từ nguồn ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương và các nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật liên quan.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết; chỉ đạo cơ quan chuyên môn hướng dẫn thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Hồ sơ đề nghị hỗ trợ thiệt hại do dịch bệnh động vật xảy ra và người tham gia khắc phục dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh đã được cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận kể từ ngày 25 tháng 7 năm 2025 nhưng chưa được hỗ trợ được thực hiện theo quy định tại Nghị quyết này.

Điều 7. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 10 tháng 12 năm 2025.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khóa XIV, Kỳ họp thứ chín thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2025./. 

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (Báo cáo);
- Chính phủ (Báo cáo);
- Bộ Tài chính (Báo cáo);
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Báo cáo);
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý
vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp (Kiểm tra);
- Thường trực Tỉnh ủy (Báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh Khóa XIV;
- Các cơ quan ngành dọc Trung ương
đóng trên địa bàn tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- TT HĐND, UBND các xã, phường;
- Báo và phát thanh, truyền hình Thái Nguyên;
Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND. 

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đăng Bình